

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI,
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HSST
Ngày 31/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Hồ Ngọc Tiếp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Văn Hữu, chức vụ: Bí thư Đ phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai;

Bà Nguyễn Thị Phương, chức vụ: Chủ tịch UBMTTQ phường Quỳnh Thiện,
thị xã Hoàng Mai.

- *Thư ký phiên tòa:* bà Trần Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM tham gia phiên tòa:* bà Đào Giang Lệ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày, từ ngày 26 tháng 5 năm 2022 đến ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại phòng xử án - trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2022/TLST-HS ngày 07/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-HS ngày 13/5/2022, đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 06 tháng 12 năm 2002, tại huyện QL (nay là thị xã HM), tỉnh NA. Nơi cư trú: thôn TM, xã Quỳnh L, thị xã HM, tỉnh NA. Nghề nghiệp: Đánh cá biển. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ văn hóa: 6/12. Con ông Hoàng Văn V, sinh năm 1981 và bà Lê Thị H, sinh năm 1983. Vợ: chưa có. Con: chưa có. Tiền án: không. Tiền sự: không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2022 đến ngày 18/3/2022, có mặt.

*** Bị hại:**

Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1998

Trú tại: thôn ĐM, xã Quỳnh L, thị xã HM, tỉnh NA, vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Xuân V, sinh năm 2001

Trú tại: thôn TM, xã Quỳnh L, thị xã HM, tỉnh NA, vắng mặt.

- Anh Đậu Huy H, sinh năm 1988

Trú tại: khối TM, phường Quỳnh Thiện, thị xã HM, tỉnh NA, vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1987

Trú tại: thôn 13, xã Quỳnh Vinh, thị xã HM, tỉnh NA, vắng mặt.

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1983

Trú tại: thôn TM, xã Quỳnh L, thị xã HM, tỉnh NA, có mặt.

* Người làm chứng:

- Chị Trần Thị B, sinh năm 1991

Trú tại: thôn TM, xã Quỳnh L, thị xã HM, tỉnh NA, vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Bé N, sinh năm 2003

Trú tại: thôn TM, xã Quỳnh L, thị xã HM, tỉnh NA, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 04/02/2022 Hoàng Văn Đ ngồi uống bia tại quán Karaoke BH, thuộc thôn TM, xã Quỳnh L, thị xã HM, NA cùng với các bạn là anh Trần Văn Đ, Trần Xuân V và một số người khác thì Hoàng Văn Đ thấy chiếc vòng vàng của anh Trần Văn Đ rơi xuống mặt phản, giữa chỗ anh Đ và Hoàng Văn Đ đang ngồi. Lợi dụng lúc anh Đ và không ai không để ý, Hoàng Văn Đ dùng tay phải lấy chiếc vòng vàng này bỏ vào túi áo khoác bên phải của Hoàng Văn Đ. Một lúc sau, mọi người giải tán thì Hoàng Văn Đ cùng anh V đi bộ về nhà Hoàng Văn Đ để ăn mì tôm. Tại đây, Hoàng Văn Đ đưa cho anh V xem chiếc vòng vàng trên và nói: “tau nhặt được vòng vàng của Đ này”. Anh V hỏi: “cái này khoảng mấy chỉ” thì Hoàng Văn Đ trả lời: “khoảng bốn, năm chỉ chi đó”. Hoàng Văn Đ nói: “mai chở tau đi bán vàng, tau lấy tiền chuộc điện thoại cho mi”, thì anh V đồng ý. Sáng ngày 05/02/2022, anh V chở Hoàng Văn Đ đến tiệm vàng Huy Hoàng - Hoan Vòn (thuộc khối TM, phường Quỳnh Thiện, thị xã HM) để bán vàng. Chủ tiệm

vàng (anh Đậu Huy H) hỏi: “vàng mua ở đâu” thì Hoàng Văn Đ trả lời: “em mua ở Đài Loan” và anh H đã mua chiếc vòng vàng này với giá 26.000.000đ (hai mươi sáu triệu đồng). Sau đó anh V chở Hoàng Văn Đ đến cửa hàng điện thoại ĐC ở xã QV, thị xã HM, nhờ chị Nguyễn Thị Hà (chủ quán) chuyển tiền vào tài khoản của Hoàng Văn Đ 13.000.000 đồng, tiền phí hết 30.000 đồng, số tiền còn lại Hoàng Văn Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Anh Đậu Huy H đã bán chiếc vòng vàng nêu trên cho một người khách không quen biết với giá 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng).

Ngày 11/02/2022, anh Trần Văn Đ trình báo Công an thị xã HM về việc anh bị mất tài sản là 01 vòng tay bằng vàng.

Ngày 11/02/2022 Hoàng Văn Đ đầu thú về hành vi trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 01, ngày 16/02/2022 kết luận: 01 (một) chiếc vòng đeo tay bằng kim loại vàng, loại vàng 24K, số lượng 5,25 chỉ, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 26.000.000đ (hai mươi sáu triệu đồng).

Cáo trạng số 27/CT-VKSHM ngày 04/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã HM đã truy tố Hoàng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn Đ và đề nghị:

- Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm: s, b, i khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 (do bị cáo đầu thú và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt); Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2027), xử phạt Hoàng Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Không phạt bổ sung đối với Hoàng Văn Đ.

- Về trách nhiệm dân sự:

Anh Trần Văn Đ đã được bồi thường thiệt hại và chi phí tìm kiếm tài sản bị Hoàng Văn Đ chiếm đoạt với số tiền 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng), không yêu cầu bồi thường gì thêm, miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng vụ án (01chiếc vòng đeo tay bằng kim loại vàng, loại vàng 24K, số lượng 5,25 chỉ, đã qua sử dụng), nên không có vật chứng để xử lý.

- Không truy thu khoản tiền thu lợi bất chính đối với Hoàng Văn Đ, do đã bồi thường đầy đủ các thiệt hại về tài sản cho anh Đ và bị cáo Đ đã sử dụng hết khoản tiền thu lợi bất chính trong vụ án này.

- Về án phí: buộc bị cáo Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Hoàng Văn Đ thừa nhận tội như cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cán bộ điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và các hành vi tố tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật về tố tụng hình sự.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Đ hoàn toàn thừa nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng số 27/CT-VKSHM ngày 04/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã HM đã truy tố, thừa nhận Viện Kiểm sát nhân dân thị xã HM truy tố và buộc tội bị cáo như bản luận tội do đại diện Viện Kiểm sát trình bày tại phiên tòa là đúng, không bị oan sai. Lời khai đó của Hoàng Văn Đ hoàn toàn phù hợp với các tài liệu điều tra có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với thời gian, địa điểm, hành vi mà Hoàng Văn Đ đã thực hiện cũng như tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án này; phù hợp với Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 16/02/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thị xã HM. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 22 giờ ngày 04/02/2022, trong khi ngồi uống bia với nhóm bạn tại quán Karaoke BH (thuộc thôn TM, xã Quỳnh L, thị xã HM, NA) thì chiếc vòng tay bằng vàng (loại

vàng 24K, số lượng 5,25 chỉ) của Trần Văn Đ rơi xuống mặt phản, phía sau Hoàng Văn Đ và anh Đ, nhưng chỉ Hoàng Văn Đ biết sự việc này. Lợi dụng lúc anh Đ và không có ai để ý, Hoàng Văn Đ đã lén lút lấy chiếc vòng vàng trên, bỏ vào túi áo khoác bên phải Hoàng Văn Đ để bán lấy tiền chuộc điện thoại cho anh Trần Xuân V và tiêu xài cá nhân. Chiếc vòng vàng của anh Đ bị Hoàng Văn Đ chiếm đoạt trong vụ án này có trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 26.000.000đ (hai mươi sáu triệu đồng). Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM truy tố Hoàng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Trần Văn V, là người chở Hoàng Văn Đ đi bán chiếc vòng vàng mà Hoàng Văn Đ chiếm đoạt được của anh Đ, nhưng do trong quá trình ngồi uống bia, anh V không biết anh Đ đeo vòng vàng này, không biết Hoàng Văn Đ đã thực hiện hành vi gì đối với anh Đ và tài sản của anh Đ. Chỉ đến khi ăn mì tôm tại nhà Hoàng Văn Đ, nghe Hoàng Văn Đ nói thì nghĩ rằng Hoàng Văn Đ nhặt được của anh Đ chiếc vòng vàng trên, không phải do phạm tội mà có. Anh V đưa Hoàng Văn Đ đi bán tài sản này, mục đích là để có tiền chuộc lại điện thoại của anh do Hoàng Văn Đ cầm cố cho người khác. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không chứng minh được hành vi nêu trên của anh Trần Văn V có dấu hiệu của tội “chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 của Bộ luật hình sự năm 2015, nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Trần Văn V là có căn cứ, đảm bảo quy định pháp luật.

Đối với anh Đậu Huy H, người mua chiếc vòng tay bằng vàng từ Hoàng Văn Đ, không biết đó là tài sản do Đ trộm cắp mà có, nên anh H không phạm tội như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Khi thực hiện tội phạm, Hoàng Văn Đ có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do muốn hưởng lợi bất chính, để có tiền tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện tội phạm. Hành vi nêu trên của Hoàng Văn Đ đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân, được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân, bị

công luận lên án. Bởi vậy, cần truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn Đ để giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

[4] Hoàng Văn Đ phạm tội không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, khắc phục hậu quả (do bị cáo tích cực tác động, khuyên bàn đề mẹ đẻ bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại), phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, sau khi phạm tội Hoàng Văn Đ đầu thú và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, được coi là 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Hoàng Văn Đ thực hiện tội phạm khi tuổi còn trẻ, trình độ văn hóa thấp, ít giao tiếp xã hội (chủ yếu đánh cá trên biển) nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, khi thấy tài sản (chiếc vòng vàng) của anh Đ rơi ra khỏi tay anh Đ, đã nhất thời phạm tội; động cơ, mục đích chiếm đoạt tài sản trên ban đầu là để chuộc lại điện thoại di động mà anh V cho bị cáo mượn cầm cố trước đó; trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 26.000.000đ và hậu quả được khắc phục kịp thời; người bị hại là bạn bè quen thân với bị cáo, đề nghị khoan H cho bị cáo.

Xét thấy: Hoàng Văn Đ phạm tội không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân tốt, đã nhất thời phạm tội; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, đoàn kết tốt thôn xóm, nơi cư trú, có điều kiện để cải tạo tốt trong môi trường gia đình, cộng đồng xã hội, lẽ ra có thể được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ với hình phạt phù hợp cũng đủ nghiêm, nhưng do Hoàng Văn Đ sau khi phạm tội, bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (tuy chưa phải là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy), nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với Hoàng Văn Đ và cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, tạo điều kiện để Hoàng Văn Đ lập gia đình, cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Trần Văn Đ đã nhận 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng) tiền bồi thường từ mẹ đẻ bị cáo Hoàng Văn Đ và không yêu cầu bồi thường thêm, nên miễn xét.

Bà Lê Thị H (mẹ đẻ bị cáo Đ) không yêu cầu Hoàng Văn Đ hoàn lại khoản tiền đã bồi thường thay cho Hoàng Văn Đ, miễn xét.

Anh Đậu Huy H không ai yêu cầu gì về phần dân sự, miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng vụ án (01chiếc vòng đeo tay bằng kim loại vàng, loại vàng 24K, số lượng 5,25 chỉ, đã qua sử dụng), nên không có để xử lý.

- Không truy thu khoản tiền thu lợi bất chính đối với Hoàng Văn Đ, do đã bồi thường đầy đủ các thiệt hại về tài sản cho anh Đ và bị cáo Đ đã sử dụng hết khoản tiền thu lợi bất chính trong vụ án này.

[8] Về án phí: buộc các bị cáo Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm: s, b, i khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Hoàng Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Hoàng Văn Đ cho chính quyền địa phương nơi Hoàng Văn Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình Hoàng Văn Đ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Đ.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

buộc Hoàng Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo Hoàng Văn Đ và bà H được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh NA. Các đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận

- Bị cáo; Đương sự;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS T.X Hoàng Mai;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Ngọc Tiếp

